

Số: 83 /TB-BVĐK

V/v Thông báo chào giá làm cơ sở xây dựng giá gói thầu
"Mua sắm suất ăn cơm, cháo bệnh lý để phục vụ cho bệnh
nhân nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương
năm 2024 - 2025".

THÔNG BÁO

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị cung cấp.

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BVĐK ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt chủ trương gói thầu: "Mua sắm suất ăn cơm, cháo bệnh lý để phục vụ cho bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024 - 2025".

Căn cứ Quyết định số 182/QĐ-BVĐK ngày 18 tháng 03 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương về việc điều chỉnh chủ trương gói thầu: "Mua sắm suất ăn cơm, cháo bệnh lý để phục vụ cho bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024 - 2025".

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương đang có nhu cầu tiếp nhận, tham khảo báo giá làm cơ sở xây dựng giá gói thầu nêu trên, kính mời các Công ty/Đơn vị cung cấp có khả năng, đáp ứng được yêu cầu gửi bảng báo giá đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương.

- Tên gói thầu: "Mua sắm suất ăn cơm, cháo bệnh lý để phục vụ cho bệnh nhân nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương năm 2024 - 2025".

Hồ sơ yêu cầu báo giá gồm:

- Bảng báo giá; Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật (Đính kèm Phụ lục 01, Phụ lục 02).

- Giấy phép kinh doanh.

- Địa điểm cung cấp dịch vụ: Số 05, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Thời gian nhận báo giá: 02 ngày kể từ ngày phát thông báo. (Trong giờ hành chính).

- Hình thức nhận báo giá: Gửi báo giá trực tiếp đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương theo địa chỉ: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương, số 05, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Số điện thoại liên hệ: 02743872269.

Thông báo này được đăng tải trên Website chính thức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương tại địa chỉ: benhvienbinhduong.org.vn.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương rất mong nhận được sự quan tâm của Quý Công ty/Đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban GD;
- Dán thông báo chung;
- Trang Fanpage BV;
- Phòng QLCL (Hỗ trợ đăng tải);
- Lưu: VT, HCQT.



PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Long

PHỤ LỤC 01
DANH MỤC HÀNG HÓA
(Đính kèm Thông báo số 83 /TB-BVĐK ngày 25 tháng 4 năm 2024)

STT	Tên suất ăn	Mã kí hiệu	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết từng suất ăn
I	Suất ăn dành cho bệnh nhân và người nhà bệnh nhân				
1	Cháo công thức	AN004	Suất	2.300	Thành phần dinh dưỡng: • 400 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 450 Kcal, • 15g ≤ Chất đạm ≤ 20g, • 5g ≤ Chất béo ≤ 10g, • 60g ≤ Carbohydrate ≤ 80g
2	Cháo bệnh gan mật tụy	AN005	Suất	60	Thành phần dinh dưỡng: • 400 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 450 Kcal, • 10g ≤ Chất đạm ≤ 15g • 70g ≤ Carbohydrate ≤ 80g • 4g ≤ Chất béo ≤ 8g
3	Cháo bệnh lý nhiễm khuẩn	AN006	Suất	1.400	Thành phần dinh dưỡng: • 400 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 600 Kcal, • 20g ≤ Chất đạm ≤ 30g • 50g ≤ Carbohydrate ≤ 70g • 10g ≤ Chất béo ≤ 20g
4	Cháo bệnh lý bông	AN007	Suất	30	Thành phần dinh dưỡng: • 500 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 600 Kcal, • 20g ≤ Chất đạm ≤ 25g, • 80g ≤ Carbohydrate ≤ 90g • 10g ≤ Chất béo ≤ 15g
5	Cháo bệnh lý suy thận (thay thế cháo năng lượng cao)	AN008	Suất	1.600	Thành phần dinh dưỡng: • 400Kcal ≤ Năng lượng ≤ 450Kcal, • 7g ≤ Chất đạm ≤ 10g, • 60g ≤ Carbohydrate ≤ 70g, • 10g ≤ Chất béo ≤ 15g.
6	Cháo giàu đạm	AN009	Suất	1.000	Thành phần dinh dưỡng: • 500 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 600 Kcal, • 20g ≤ Chất đạm ≤ 25g, • 70g ≤ Carbohydrate ≤ 80g • 10g ≤ Chất béo ≤ 15g
7	Cháo bệnh lý đái tháo đường	AN010	Suất	1.100	Thành phần dinh dưỡng: • 400 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 450 Kcal,

STT	Tên suất ăn	Mã kí hiệu	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết từng suất ăn
14	Ăn sáng năng lượng cao/ CBTC/ sản phụ	AN017	Suất	600	Thành phần dinh dưỡng: • 500 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 600 Kcal, • 25g ≤ Chất đạm ≤ 30g, • 60g ≤ Carbohydrate ≤ 80g • 15g ≤ Chất béo ≤ 20g
15	Cơm công thức	AN018	Suất	2.600	Thành phần dinh dưỡng: • 600 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 700 Kcal, • 20g ≤ Chất đạm ≤ 30g, • 100g ≤ Carbohydrate ≤ 120g • 10g ≤ Chất béo ≤ 15g
16	Cơm bệnh lý suy thận	AN019	Suất	2.500	Thành phần dinh dưỡng: • 600Kcal ≤ Năng lượng ≤ 700Kcal, • 10g ≤ Chất đạm ≤ 15g, • 100g ≤ Carbohydrate ≤ 120g, • 15g ≤ Chất béo ≤ 20g.
17	Cơm bệnh lý hội chứng thận hư	AN020	Suất	300	Thành phần dinh dưỡng: • 600Kcal ≤ Năng lượng ≤ 700Kcal, • 15g ≤ Chất đạm ≤ 20g, • 100g ≤ Carbohydrate ≤ 120g, • 10g ≤ Chất béo ≤ 15g
18	Cơm bệnh lý đái tháo đường	AN022	Suất	2.800	Thành phần dinh dưỡng: • 600 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 700 Kcal, • 30g ≤ Chất đạm ≤ 40g, • 80g ≤ Carbohydrate ≤ 90g • 20g ≤ Chất béo ≤ 30g • 200g ≤ Rau ≤ 300g
19	Cơm bệnh lý tăng huyết áp/ tim mạch	AN023	Suất	2.250	Thành phần dinh dưỡng: • 600 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 700 Kcal, • 30g ≤ Chất đạm ≤ 35g, • 100g ≤ Carbohydrate ≤ 120g • 10g ≤ Chất béo ≤ 15g
20	Cơm bệnh lý rối loạn mỡ máu/ bệnh lý gan mật	AN024	Suất	160	Thành phần dinh dưỡng: • 600 Kcal ≤ Năng lượng ≤ 700 Kcal, • 20g ≤ Chất đạm ≤ 30g, • 110g ≤ Carbohydrate ≤ 120g • 7g ≤ Chất béo ≤ 10g • 200g ≤ Rau ≤ 300g

STT	Tên suất ăn	Mã kí hiệu	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết từng suất ăn
21	Cơm bệnh lý khác (Đái tháo đường kèm suy thận mạn)	AN025	Suất	450	Thành phần dinh dưỡng: • $600 \text{ Kcal} \leq \text{Năng lượng} \leq 700 \text{ Kcal}$, • $10\text{g} \leq \text{Chất đạm} \leq 15\text{g}$, • $80\text{g} \leq \text{Carbohydrate} \leq 90\text{g}$ • $20\text{g} \leq \text{Chất béo} \leq 30\text{g}$
22	Cơm năng lượng cao/ CBTC (không phải đái tháo thái đường)	AN026	Suất	2.650	Thành phần dinh dưỡng: • $800 \text{ Kcal} \leq \text{Năng lượng} \leq 900\text{Kcal}$ • $40\text{g} \leq \text{Chất đạm} \leq 50\text{g}$ • $110\text{g} \leq \text{Carbohydrate} \leq 130\text{g}$ • $20\text{g} \leq \text{Chất béo} \leq 30\text{g}$
23	Cơm sản phụ	AN027	Suất	100	Thành phần dinh dưỡng: • $800 \text{ Kcal} \leq \text{Năng lượng} \leq 900\text{Kcal}$ • $40\text{g} \leq \text{Chất đạm} \leq 50\text{g}$ • $110\text{g} \leq \text{Carbohydrate} \leq 130\text{g}$ • $20\text{g} \leq \text{Chất béo} \leq 30\text{g}$

PHỤ LỤC 02

(Đính kèm Thông báo số 83 /TB-BVĐK ngày 25 tháng 4 năm 2024)

MẪU BẢNG BÁO GIÁ

Tên đơn vị chào giá:.....

Địa chỉ:.....

Số đăng ký kinh doanh:....., được cấp bởi:.....

Căn cứ thông báo mời chào giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Dương và khả năng cung cấp của Công ty....., chúng tôi xin gửi đến Quý Bệnh viện bảng báo giá các loại hàng hóa như sau:

STT	Tên suất ăn	Mã kí hiệu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Đã bao gồm thuế VAT)
1						
2						
...						
Các chi phí, lệ phí khác						
Tổng cộng thành tiền (đã bao gồm thuế VAT, các chi phí, lệ phí khác)						

(Bảng chữ:.....)

- Báo giá có hiệu lực 09 tháng kể từ ngày báo giá.
- Yêu cầu kỹ thuật chi tiết từng suất ăn: Theo Phụ lục 01.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

